

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Bản án số: **40/2018/HS-ST**

Ngày: 20-11-2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Đạt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Được

Bà Huỳnh Thị Thuận

-Thư ký phiên toà:

Bà Lê Thị Mai-Thư ký TAND huyện

Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Văn Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh
tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số
39/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số 42/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Vũ T (Chuột), giới tính: Nam, sinh năm 1994 tại huyện Đất Đỏ, tỉnh
Bà Rịa-Vũng Tàu;

HKTT: Khu phố A, thị trấn B, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn:
10/12; nghề nghiệp: Làm biển;

Con ông Phan Vũ C, bà Hồ Ngọc D, sinh năm 1976;

Bị cáo là con đầu trong gia đình có 2 anh em.

Tiền án; tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 23/7/2018 theo lệnh bắt bị can để tạm giam số 10/LB-CSĐT ngày 17/7/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện an huyện Đất Đỏ. (có mặt)

- Bị hại: Ông Phạm Lê Trung E; địa chỉ: Khu phố A1, thị trấn B, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Huỳnh F, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố A2, thị trấn B, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

+ Ông Nguyễn Thanh G, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu phố A1, thị trấn B, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

+ Ông Tăng Ngọc H, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu phố A1, thị trấn B, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

+ Ông Trần Thanh Y, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố A3, thị trấn B, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

+ Ông Mai Hữu K, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố A1, thị trấn B, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

(Những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/5/2018 nhóm Phạm Vũ T, Nguyễn Huỳnh F, Ngô Thanh L, Ngô Thanh M và nhóm Phạm Lê Trung E, Nguyễn Thanh G, Tăng Ngọc H tổ chức đá gà ăn tiền tại bãi đất trống thuộc khu phố A1, thị trấn B, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu do Mai Hữu K làm trọng tài; theo thỏa thuận, nếu gà nhóm nào thua sẽ phải trả cho nhóm bên kia số tiền 550.000 đồng và xác gà. Sau khi đá gà, gà của nhóm T thua nên xảy ra mâu thuẫn, nhóm của E cầm cây và đá đánh Trần Thanh Y là người đi cùng với T thì Y rút trong người ra 01 con dao bấm, loại lưỡi dao gấp vào thân, dài khoảng 15cm đến 18cm bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao sắc, vút xuống đất thách thức nhóm của E đâm mình. Thấy vậy T nhẩy lên bỏ vào trong người rồi cùng mọi người trong nhóm lên xe đi về. Đi được một đoạn thì nghe thấy T1 hét lên “tao bị đâm rồi”, T quay lại can ngăn thì bị người nhóm E cầm cây tre, cuốc đánh vào tay. T rút dao đâm loạn xạ

vào người E làm E bị Y sau đó T bỏ ra về. Khi về T vứt bỏ con dao ở gần ngã tư nơi xảy ra xô xát nhưng không nhớ rõ cụ thể vị trí nào.

Tại bản kết luận giám định pháp y về Y tích số 143/TgT ngày 20/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đối với Phạm Lê Trung E kết luận:

1. Dấu Hiệu E:

-01 Vết thương ngực phải vùng nách, đã phẫu thuật khâu vết thương cầm máu;

-01 Vết thương đùi trái, đứt phức tạp cơ tứ đầu đùi, đứt tĩnh mạch đùi, đã phẫu thuật khâu cơ, nối tĩnh mạch.

-01 Vết thương phần mềm cẳng tay phải;

-01 Vết thương phần mềm mu tay phải;

-01 Vết thương cẳng chân trái, lành tốt;

2. Về vật gây thương tích và chiều hướng tác động:

-Thương tích 1: Được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ phải sang trái.

-Thương tích 2: Được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trái sang phải.

-Thương tích 3: Được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng có cạnh sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ sau ra trước.

-Thương tích 4: Được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trước ra sau.

-Thương tích 5: Được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng có cạnh sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ sau ra trước.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 49%.

Về vật chứng: Đối với con dao Phạm Vũ T sử dụng để gây thương tích cho Phạm Lê Trung E, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đất Đỏ đã truy tìm nhưng không tìm được.

Về dân sự: Bị hại Phạm Lê Trung E yêu cầu bị cáo Phạm Vũ T phải bồi thường số tiền 28.000.000 đồng, bao gồm:

Tiền vận chuyển, đi lại, tiền viện phí là 13.000.000 đồng;

Tiền công lao động bị mất do nằm điều trị là 250.000 đồng/ngày x 60 ngày
= 15.000.000 đồng;

Bị cáo T và gia đình đã bồi thường cho bị hại E số tiền 10.000.000 đồng;

Bị hại E yêu cầu bị cáo T phải tiếp tục bồi thường số tiền 18.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 26/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố **Phạm Vũ T** về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Đất Đỏ sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS): Xử phạt bị cáo **Phạm Vũ T** từ 05 (năm) 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo T và bị hại E về việc bị cáo T tiếp tục bồi thường cho bị hại E số tiền 18.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo **Phạm Vũ T** không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không có ý kiến gì về điều luật áp dụng, không tranh luận gì với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo thừa nhận bản thân và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng; nay đồng ý bồi thường thêm số tiền 18.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại, đề nghị HĐXX ghi nhận.

Khi nói lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành động của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo tỏ ra ăn năn và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về áp dụng pháp luật*: Áp dụng BLHS 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cả về thời gian, địa điểm phạm tội, đặc điểm vật chứng và lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định Y tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Khi thực hiện hành vi dùng dao gây thương tích cho bị hại bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì xem thường pháp luật và tính mạng, sức khỏe của người khác nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo không chỉ gây tổn thương nặng cho cơ thể bị hại mà bị cáo còn dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, là tình tiết định khung tăng nặng đối với bị cáo được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

HĐXX có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/5/2018 tại bãi đất trống thuộc khu phố A1, thị trấn B, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Phạm Vũ T đã có hành vi dùng dao (*dao bấm, loại lưỡi dao gập vào thân, dài khoảng 15cm đến 18cm bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao sắc*) đâm nhiều nhất trúng vào vùng nách, vùng tay và chân của ông Phạm Lê Trung E gây thương tích 49%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Vũ T đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3, Điều 134 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Đất Đỏ đã truy tố.

[4] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà pháp luật có nghĩa vụ bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn.

Mặt khác bị cáo là thanh niên trưởng thành, có thể lực và trí lực đầy đủ, bị cáo đã từng tham gia quân ngũ, được rèn luyện về nhân cách, phong cách và tác phong người lính Cụ Hồ, lẽ ra bị cáo cần chí thú lao động để nêu gương nhưng bị cáo lại tụ tập cùng các đối tượng khác ăn nhậu rồi tổ chức sát phạt nhau bằng hình thức tổ chức đá gà ăn tiền, kích thích lòng tham và lối sống lười lao động cho người khác, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức xem thường pháp luật.

Vì vậy cần có hình phạt tù có thời hạn tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, học tập và phấn đấu để trở thành người tốt hơn, biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng tính mạng và sức khỏe của người khác, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*:

[5.1] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo Phạm Vũ T không có tình tiết tăng nặng.

[5.2] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Tại Cơ quan cảnh sát điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo và tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS; ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, mới lần đầu phạm tội, trong vụ việc này bị hại xác định cũng có một phần lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Đối với con dao mà Phạm Vũ T sử dụng để gây thương tích cho Phạm Lê Trung E, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đất Đỏ đã truy tìm nhưng không tìm được nên không xem xét.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Gia đình bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại E số tiền 10.000.000 đồng; tại biên bản hỏi cung ngày 02/11/2018 và biên bản lấy lời khai ngày 10/9/2018 bị cáo và bị hại thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại, theo đó bị cáo T đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại E số tiền 18.000.000 đồng và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo và bị hại đề nghị Tòa án ghi nhận việc bồi thường thiệt hại giữa hai bên. Xét việc thỏa thuận bồi thường nêu trên giữa bị cáo và bị hại là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[8] *Về các vấn đề khác:*

[8.1] Đối với các đối tượng Phạm Lê Trung E, Mai Hữu K, Nguyễn Huỳnh F, Nguyễn Thanh G, Tăng Ngọc H tham gia đánh bạc cá độ đá gà ăn tiền với số tiền dưới 5.000.000 đồng, qua xác minh chưa ai có tiền án, chưa bị xử phạt vi phạm hành E về hành vi đánh bạc hoặc hành vi quy định tại Điều 322 BLHS 2015 nên cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép là đúng quy định pháp luật nên chỉ đưa vào tham gia với tư cách người làm chứng.

[8.2] Đối với đối tượng Ngô Thanh L và Ngô Thanh M đã bỏ đi khỏi địa phương nhưng không rõ ở đâu; đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[8.3] Đối với đối tượng Trần Thanh Y có đi cùng nhóm Phạm Vũ T nhưng không có hành vi giúp sức cho bị cáo T, không tham gia đánh bị hại E, không tham gia cá độ đá gà, cơ quan CSĐT Công an huyện Đất Đỏ không xử lý đối với đối tượng Y là đúng quy định pháp luật nên chỉ đưa vào tham gia với tư cách người làm chứng.

Tại phiên tòa tất cả những người làm chứng đều vắng mặt nhưng xét những người làm chứng đã có lời khai tại hồ sơ, khi cần thiết có thể công bố lời khai của họ, bị cáo và bị hại và Kiểm sát viên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng.

[8.4] Đối với danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến trong phong trào TĐQT năm 2013 ngày 22/11/2013 do Trường bắn quốc gia khu vực 3 tặng cho bị cáo; thấy rằng tài liệu trên có trong hồ sơ vụ án là bản bản sao được chứng thực của cơ

quan có thẩm quyền, tuy nhiên cơ quan tiếp nhận không lập văn bản giao nhận, theo quy định tại khoản 4 Điều 88 BLTTHS và khoản 2 Điều 87 BLTTHS thì không có giá trị pháp lý. Do đó không xem danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến mà cáo trạng viện dẫn là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[9] *Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát*: Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Đất Đỏ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 5 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 6 (sáu) năm tù. Thấy rằng, đề nghị trên của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên ghi nhận.

[10] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo theo quy định khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Vũ T (Chuột) phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 32 và Điều **38** Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Phạm Vũ T (Chuột) 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ 48 BLHS 2015 và Điều 590 BLDS 2015, ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Phạm Vũ T và bị hại Phạm Lê Trung E; bị cáo T có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho bị hại E số tiền 18.000.000đ (mười tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Vũ T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền yêu cầu thi hành án: Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 BLTTHS 2015, bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/11/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BRVT ;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công an huyện Đất Đỏ;
- Chi Cục THADS huyện Đất Đỏ;
- UBND **TT B**, huyện Đất Đỏ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Duy Đạt